

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO THẮNG
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2017/HSST
Ngày 27/6/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG, TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Như Long

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Trần Quang Chương
2. Bà: Hoàng Thị Bích Phượng

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Cường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 27 tháng 6 năm 2017, tại nhà văn hóa thôn T, xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai. Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai xét xử lưu động, công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 16/2017/HSST ngày 31 tháng 5 năm 2017 đối với bị cáo: Đỗ Văn Đ, sinh ngày: 17/02/1979 tại Bảo Thắng Lào Cai;

Nơi cư trú: Thôn H, xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông: Đỗ Văn Giao và bà: Nguyễn Thị Hợi; Có vợ là Đỗ Thị Cải - Sinh năm 1983; Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2003;

Tiền án: Không;

Tiền sự: Bị cáo có 01 tiền sự. Tại quyết định số 128 ngày 27/10/2015 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, Đỗ Văn Đ bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 12 tháng tính từ ngày 01/9/2015. Đến ngày 25/8/2016 Đỗ Văn Đ được tái hòa nhập cộng đồng.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/4/2017; Tạm giam từ ngày 27/4/2017. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Thắng - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 45 ngày 21/4/2017, tổ công tác đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Bảo Thắng làm nhiệm vụ tại Thôn H, xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai. Bắt quả tang Đỗ Văn Đ đang có hành vi bán trái phép chất ma túy tại nhà riêng của mình tại thôn H, xã X, huyện B cho hai đối tượng là Hoàng Văn L cư trú tại thôn V, xã X và Vũ Tiến M là người cư trú tại thôn G, xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai. Vật chứng thu giữ của Hoàng Văn L 01 gói nhỏ bên trong có chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục có trọng lượng 0,04 gam; Thu giữ của Vũ Tiến M 01 gói nhỏ bên trong có chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục có trọng lượng là 0,06 gam; Thu giữ trên tay Đỗ Văn Đ số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) gồm 01 tờ tiền mệnh giá 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) và 02 tờ tiền mệnh giá 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng).

Tiến hành khám xét nơi ở của Đỗ Văn Đ cơ quan điều tra Công an huyện Bảo Thắng còn phát hiện và thu giữ tại đầu ghế dài trong phòng khách của Đ 53 gói nhỏ giấy bạc, bên trong có chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục có trọng lượng 2,85 gam; Thu giữ dưới gầm giường trong buồng ngủ của Đ 01 gói nhỏ giấy bạc, bên trong chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục có trọng lượng 0,06 gam.

Tại bản kết luận giám định số 93/GĐMT ngày 25/4/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, kết luận: Số chất bột khô màu trắng vón cục thu giữ của Hoàng Văn L, Vũ Tiến M và Đỗ Văn Đ gửi đến giám định đều là loại chất ma túy Heroin.

Bản Cáo trạng số 14/CT-VKS ngày 30 tháng 5 năm 2017, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai đã truy tố bị cáo Đỗ Văn Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Điểm b Khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 194; Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999 xử phạt: : Đỗ Văn Đ từ 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng đến 08 (Tám) năm tù.

Về hình phạt bổ sung đề nghị áp dụng Khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự phạt bị cáo từ 5 đến 7 triệu đồng để sung công quỹ nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; Điểm a Khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu 2,44 gam Heroin là vật chứng còn lại sau giám định được niêm phong

trong 01 phong bì của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Lào Cai, Mặt trước có ghi "Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu trong vụ Đỗ Văn Đ, có hành vi phạm tội về ma túy. Phát hiện và thu giữ ngày 21/4/2017. Mặt sau có 05 dấu tròn đỏ giáp lai của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Lào Cai và chữ ký của các bên tham gia" để tiêu hủy.

Áp dụng Điểm b Khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; Điểm c Khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) thu giữ của Đỗ Văn Đ là khoản tiền do phạm tội mà có hiện đang gửi tại tài khoản số 3949.0.9030113 của Công an huyện bảo Thắng tại kho bạc nhà nước huyện Bảo Thắng. Để sung công quỹ nhà nước và tuyên án phí, quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đỗ Văn Đ khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Đỗ Văn Đ do nghiện chất ma túy, vào chiều ngày 20/4/2017, Đ đi xe ô tô của một người đàn ông không quen biết từ nhà ở Thôn H, xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai, đến khu vực ga Phố Lu, huyện Bảo Thắng để tìm mua ma túy. Tại đây Đ gặp 01 người phụ nữ khoảng 50 tuổi không biết tên địa chỉ. Qua trao đổi người phụ nữ này đã bán cho Đ 01 túi ni lon chứa ma túy với giá 1.750.000đ (Số tiền này do Đỗ Văn Đ đi làm thuê mà có). Sau khi mua được ma túy Đ về nhà dùng dao lam chia số ma túy trên thành 63 gói nhỏ giấy bạc với mục đích để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời, trong số này Đ đã sử dụng hết 07 gói.

Đến khoảng 10 giờ 45 phút ngày 21/4/2017 Đỗ Văn Đ và Đỗ Văn T đang ngồi ăn cơm tại nhà của Đ thì có Hoàng Văn L và Vũ Tiến M đến gặp Đ hỏi mua ma túy để sử dụng. Khi đó Thắng vẫn ngồi ăn cơm trong nhà còn Đ đứng dậy đi ra ngoài hè thì Lâm có hỏi Đ "Có ma túy bán không" Đ trả lời "Có" đồng thời Đ đưa cho Lâm 01 gói nhỏ ma túy, Lâm đưa cho Đ 01 tờ tiền mệnh giá 100.000đ. Tiếp đó Minh cũng hỏi Đ mua ma túy, Đ đưa cho Minh 01 gói nhỏ ma túy và Minh đã trả cho Đ 02 tờ tiền mệnh giá 50.000đ. Cùng lúc đó bị lực lượng Công an huyện Bảo Thắng phát hiện bắt quả tang và thu giữ của Hoàng Văn L 01 gói nhỏ bên trong có chứa chất bột khô màu trắng có trọng lượng là 0,04 gam, thu giữ của Vũ Tiến M 01 gói nhỏ bên trong có chứa chất bột khô màu trắng có trọng lượng 0,06 gam, thu giữ của Đỗ Văn Đ 200.000đ tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành. Như vậy trong khoảng thời gian ngắn bị cáo đã thực hiện hành vi bán ma túy nhiều lần cho nhiều người là tình tiết

định khung được quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Đỗ Văn Đ cơ quan điều tra công an huyện Bảo Thắng còn phát hiện và thu giữ tại đầu ghế dài trong phòng khách của Đỗ Văn Đ 53 gói nhỏ giấy bạc bên trong có chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục có trọng lượng 2,85 gam, thu giữ dưới gầm giường trong buồng ngủ của Đ 01 gói nhỏ giấy bạc bên trong có chứa chất bột khô, màu trắng vón cục có trọng lượng 0,06 gam.

Tại kết luận giám định số 93/GĐMT ngày 25/4/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, kết luận: Số chất bột khô màu trắng vón cục thu giữ của Hoàng Văn L, Vũ Tiến M và Đỗ Văn Đ gửi đến giám định đều là loại chất ma túy Heroin có tổng trọng lượng là 3,01 gam. Do vậy có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Đỗ Văn Đ phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo Điểm b Khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng truy tố đối với bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội. Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu biết nhất định về tác hại của ma túy. Đáng lẽ ra bị cáo phải biết tu dưỡng rèn luyện bản thân trở thành người có ích cho xã hội và cho gia đình. Song bị cáo không làm được điều đó mà dần thân vào con đường phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, tạo cơ hội cho các tệ nạn xã hội phát triển.

Bị cáo là người có nhân thân xấu là đối tượng nghiện chất ma túy, năm 2012 và năm 2013 đã từng bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Thắng xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Mặt khác bị cáo có 01 tiền sự, tháng 10 năm 2015 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn là 12 tháng. Sau khi chấp hành xong được tái hòa nhập cộng đồng, không lấy đó làm bài học, tiếp tục tái nghiện và thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Vì vậy cần phải xét xử nghiêm minh và lên một mức án phù hợp, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian thì mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

Xong tại Phiên tòa hôm nay, cũng như trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo. Do vậy Hội đồng xét xử coi đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát đề nghị Áp dụng Khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự tuyên phạt bị cáo từ 5 đến 7

triệu đồng để xung công quỹ nhà nước. Hội đồng xét xử xét thấy bản thân bị cáo là người nghiện chất ma túy, không có tài sản riêng nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ xung đối với bị cáo là phù hợp.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra công an huyện Bảo Thắng đã thu giữ của bị cáo Đỗ Văn Đ số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) đây là số tiền do phạm tội mà có Hội đồng xét xử cần áp dụng Điểm b Khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điểm c Khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng Hình sự tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; Điểm a Khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng Hình sự tuyên tịch thu 2,44 gam Heroin được niêm phong trong 01 phong bì của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, mặt trước có ghi "Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu trong vụ Đỗ Văn Đ, có hành vi phạm tội về ma túy. Phát hiện và thu giữ ngày 21/4/2017. Mặt sau có 05 dấu tròn đỏ giáp lai của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai và chữ ký của các bên tham gia". Hiện đang lưu giữ tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Thắng để tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt: Áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 194; Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự xử phạt: Đỗ Văn Đ 07 (Bảy) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 21/4/2017.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điểm b, c Khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; Điểm a, c Khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

+ Tịch thu của Đỗ Văn Đ số tiền 200.000 (Hai trăm nghìn đồng). Hiện cơ quan điều tra Công an huyện Bảo Thắng đã gửi vào tài khoản số 3949.0.9030113 của Công an huyện bảo Thắng, tại kho bạc nhà nước huyện Bảo Thắng để xung công quỹ nhà nước.

+ Tịch thu: 2,44 gam Heroin được niêm phong trong 01 phong bì của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, mặt trước có ghi "Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu trong vụ Đỗ Văn Đ, có hành vi phạm tội về ma túy. Phát hiện và thu giữ ngày 21/4/2017. Mặt sau có 05 dấu tròn đỏ giáp lai của phòng kỹ thuật Hình sự công an tỉnh Lào Cai và chữ ký của các bên tham gia". Hiện đang lưu giữ tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Thắng để tiêu hủy.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo Đỗ Văn Đ phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Khoản 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.”

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND Tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bảo Thắng;
- Công an huyện Bảo Thắng;
- Thi hành án DS, HS (2);
- Sở tư pháp tỉnh Lào Cai;
- Phòng PC 81 Công an tỉnh LC;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; TA; Văn phòng (3).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

hạm Như Long